

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Phú Ph, Tây S, B Đ.

Tạm trú: 12/24 L T T, thành phố H, tỉnh TTH;

Bị đơn: chị Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 592 Lê D, phường Phú T, thành phố H, tỉnh TTH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và §4 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung H và chị Phạm Thị Ngọc M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Trung H và chị Phạm Thị Ngọc M có 02 con chung:

+ Nguyễn Trung Đ, sinh ngày 01/7/2014

+ Nguyễn Trung N, sinh ngày 01/7/2016

Anh H và chị M thống nhất: giao cháu Nguyễn Trung Đ cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Nguyễn

Trung N cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Vấn đề cấp dưỡng không đặt ra.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Trung H và chị Phạm Thị Ngọc M cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Trung H và chị Phạm Thị Ngọc M cùng xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự:** Anh Nguyễn Trung H và chị Phạm Thị Ngọc M mỗi người phải chịu 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng anh H và chị M tự nguyện thỏa thuận: anh H nộp án phí ly hôn thay cho chị M và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 004518 ngày 18/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, anh H được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.H;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND p.P Th, Tp.H
- (ĐKKH ngày 12/3/2013);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

HOÀNG QUANG BÌNH